

Số: /KH-UBND

Ngọc Hồi, ngày tháng năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn huyện Ngọc Hồi năm 2021**

Căn cứ Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 (*Nghị định 07/2021/NĐ-CP*); Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 (*Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg*);

Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025<sup>1</sup>;

Thực hiện Kế hoạch số 3332/KH-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn huyện Ngọc Hồi năm 2021 (*Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo*), cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016-2020 theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ (*Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg*)<sup>2</sup> để đánh giá tình hình hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện năm 2021.

- Tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP để xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều giai đoạn 2021-2025, làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội cho năm 2022 và những năm tiếp theo.

<sup>1</sup> Tại Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021; Công văn số 2499/LĐTBXH-VPQGGN ngày 02 tháng 8 năm 2021;

<sup>2</sup> Về ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020.

- Rà soát xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 để làm căn cứ xác định đối tượng để thực hiện các chính sách có liên quan (*bảo hiểm y tế, vốn vay...*) theo quy định.

## **2. Yêu cầu**

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình được thực hiện tại tất cả các hộ dân cư trên địa bàn phải đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng, đúng quy trình và thời gian quy định. Có sự tham gia của các cấp, các ngành và người dân nhằm xác định đúng đối tượng; không bị trùng lặp, bỏ sót, phản ánh đúng thực trạng đời sống và các nhu cầu cơ bản của nhân dân trên địa bàn huyện.

- Từng thôn, khu dân cư, xã, thị trấn phải xác định được chính xác số hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; lập danh sách số khẩu trong hộ nghèo, hộ cận nghèo để theo dõi, quản lý; các xã, thị trấn phải xác định được tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo,... của từng địa phương.

- Quá trình tổ chức thực hiện phải đảm bảo tuân thủ nghiêm các quy định về phòng chống dịch COVID-19.

## **II. NỘI DUNG**

**1. Đối tượng, phạm vi thực hiện:** Toàn bộ hộ gia đình trên địa bàn huyện Ngọc Hồi có hộ khẩu thường trú tại địa phương từ 06 tháng trở lên (*không bao gồm những hộ có hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng không sống tại địa phương từ 06 tháng trở lên*) và những hộ gia đình đã đăng ký tạm trú tại địa phương từ 06 tháng trở lên.

### **2. Nội dung hoạt động**

- Thực hiện tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình đến các cấp, các ngành; cán bộ, đảng viên và Nhân dân biết phối hợp, tham gia, giám sát.

- Tổ chức tập huấn quy trình và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

- Tổng hợp báo cáo và trình phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

### **3. Tiêu chí rà soát, đánh giá chuẩn nghèo**

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020: thực hiện theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg.

-Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025: thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP.

#### **4. Phương pháp, quy trình rà soát**

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020: thực hiện theo quy định tại **Điều 5, Điều 6** Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH và Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025: thực hiện theo quy định tại **Điều 2, Điều 4, Điều 6** Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg và Điều 1, Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

- Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình: thực hiện theo quy định tại **Điều 2** Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

#### **5. Trình tự rà soát**

##### **5.1. Công tác chuẩn bị**

- Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn, truyền thông cho các phòng, ban, ngành, đơn vị, địa phương về quy trình, phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình năm 2021 và cung cấp các biểu mẫu tổng hợp, báo cáo theo quy định của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội. Thời gian hoàn thành *trước ngày 30 tháng 9 năm 2021*

- Các phòng, ngành, đơn vị thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo huyện theo chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các địa phương tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình theo quy định.

##### **5.2. Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình**

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn ban hành Kế hoạch và chỉ đạo tổ chức thực hiện việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ có mức sống trung bình; đồng thời thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đảm bảo tiến độ quy định tại Kế hoạch này.

- Các phòng, ngành được phân công phụ trách địa bàn các xã, thị trấn (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*) cử công chức trực tiếp xuống cơ sở giám sát, việc tổ chức rà soát ở cơ sở; định kỳ thứ 6 hàng tuần báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện của địa phương do đơn vị mình phụ trách về Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội để tổng hợp theo dõi chung, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

- Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội theo dõi, báo cáo tiến độ thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên toàn huyện;

kip thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, xử lý đối với những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện (nếu có).

### **5.3. Thực hiện phúc tra kết quả rà soát và công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2021**

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức phúc tra kết quả rà soát trên địa bàn (gọi chung là cấp xã); bảo đảm tất cả cấp xã đều được phúc tra sau khi có báo cáo kết quả rà soát của các thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. Ngoài ra, nếu các địa phương xét thấy kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có đơn thư khiếu nại thì phải tiến hành phúc tra, làm rõ. Kết quả phúc tra phải được thông báo công khai để Nhân dân biết, trước khi Ủy ban nhân dân cấp xã làm thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Các đơn vị được phân công phụ trách địa bàn các xã, thị trấn chủ động có kế hoạch phối hợp Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn được phân công, báo cáo kết quả về Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

- Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn tất cả các xã, thị trấn (mỗi xã, thị trấn lựa chọn phúc tra ít nhất từ 40%-60% số thôn/TDP).

## **6. Thời gian thực hiện**

### **6.1. Báo cáo sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo**

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn hoàn thành việc rà soát và báo cáo sơ bộ kết quả về Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội trước ngày **01 tháng 11 năm 2021**;

- Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội xử lý kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo theo phản ánh của các đơn vị tham gia giám sát; tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo sơ bộ về Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Lao động-Thương binh và Xã hội trước ngày **04 tháng 11 năm 2021**.

### **6.2. Báo cáo chính thức và phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo:**

Việc báo cáo chính thức chỉ được thực hiện sau khi các đơn vị, địa phương hoàn thành việc phúc tra theo quy định tại Kế hoạch này và đảm bảo thời gian thực hiện như sau:

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn công nhận kết quả, báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa phương gửi về Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội **trước ngày 22 tháng 11 năm 2021**.

- Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo *trước ngày 25 tháng 11 năm 2021*.

### **6.3. Báo cáo kết quả xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình**

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổng hợp, báo cáo kết quả xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2021 tại địa phương gửi về Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội và Phòng Y tế *trước ngày 22 tháng 11 năm 2021*.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Y tế *trước ngày 25 tháng 11 năm 2021*.

### **6.4. Công nhận kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo**

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, rà soát lại thông tin có liên quan đến Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ có mức sống trung bình để thực hiện đăng tải, niêm yết công khai đo lường sự hài lòng của người dân và sự tham gia của người dân đánh giá chất lượng dịch vụ công theo quy định.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí tập huấn và rà soát về quy trình rà soát, bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và quy trình xác định hộ có mức sống trung bình, tổng hợp kết quả rà soát do ngân sách nhà nước bảo đảm.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả, tiến độ thời gian theo quy định; hướng dẫn các địa phương về biểu mẫu và tổng hợp trong quá trình thực hiện rà soát.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chính sách, quy định có liên quan và nội dung Kế hoạch này.

- Tổ chức tập huấn lại (*nếu có địa phương đề nghị*) cho các địa phương quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn quy định cho cán bộ cấp xã tham gia rà soát và giám sát.

- Đôn đốc, theo dõi việc thực hiện phụ trách địa bàn được phân công của các phòng, ngành; kịp thời báo cáo và đề xuất giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc (*nếu có*).

- Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kết quả xác định hộ có mức sống trung bình trên địa bàn huyện; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 theo quy định.

**2. Phòng Y tế:** Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương tổng hợp, báo cáo kết quả xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2021; Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả chung toàn huyện theo yêu cầu của Sở Y tế.

### **3. Các Phòng, ngành, đơn vị thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo huyện**

- Phân công công chức làm đầu mối, có trách nhiệm theo dõi tình hình triển khai thực hiện tại địa bàn được phân công phụ trách và gửi thông tin công chức nêu trên về Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội để tiện liên lạc, trao đổi trong quá trình thực hiện.

- Có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức rà soát hộ nghèo, cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình tại địa bàn được phân công; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tuần và báo cáo kịp thời những vấn đề phát sinh, vướng mắc về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (nếu có).

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện về kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình tại địa bàn được phân công.

### **4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Thành lập Ban chỉ đạo cấp xã và ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện đảm bảo yêu cầu, tiến độ theo quy định.

- Tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình để người dân biết, tham gia thực hiện.

- Có hình thức phù hợp (*thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các hình thức truyền thông, các cuộc họp dân tại địa bàn...*) nhằm phổ biến, thông tin đến người dân về tiêu chí, quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình năm 2021.

- Tổ chức lực lượng rà soát cấp xã theo quy định; ưu tiên lựa chọn rà soát viên là những người có kinh nghiệm về công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình biết tiếng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn, am hiểu đặc điểm của địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo đúng đối tượng, công bằng, khách quan, dân chủ trong công tác bình xét các hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình tại địa

phương.

- Vận động người dân tích cực tham gia đăng ký khảo sát nêu nhận thấy hộ gia đình mình đáp ứng các tiêu chuẩn; vận động người dân tự nguyện làm đơn xin thoát nghèo nếu nhận thấy hộ gia đình mình có khả năng thoát nghèo bền vững.

- Quá trình rà soát, xác định căn cứ điều kiện thực tế nhân khẩu, dinh dưỡng, việc làm, tài sản, tư liệu sản xuất, điều kiện sinh hoạt của hộ gia đình<sup>3</sup>.

- Sau khi rà soát, cấp xã phải lập được danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và đánh giá hộ tái nghèo, phát sinh nghèo; hộ tái cận nghèo, phát sinh cận nghèo; xác định được hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và đăng tải công khai tại thôn, làng, tổ dân phố để người dân biết, tham gia ý kiến.

- Thực hiện nghiêm việc phúc tra và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình thuộc địa bàn quản lý.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá, theo dõi trong quá trình triển khai thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn và có sự tham gia của người dân, đo lường sự hài lòng của người dân đối với quy trình rà soát, bình xét danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo.

**5. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện:** Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia phối hợp với chính quyền trong tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định được hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định; thực hiện giám sát quá trình thực hiện Kế hoạch này nhằm đảm bảo chính xác, hiệu quả, không bỏ sót đối tượng, công khai, minh bạch.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các đơn vị, địa phương chủ động, triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- Sở Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện (p/h);
- Đ/c Chủ tịch, các PCT. UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- UBND các xã, thị trấn;
- CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Y Lan**

<sup>3</sup>không rà soát trực tiếp 1 tiêu chí về thu nhập của hộ.

**Phụ lục**  
**PHÂN CÔNG PHỤ TRÁCH CÁC XÃ, THỊ TRẤN**  
*(Kèm Kế hoạch số / KH-UBND ngày tháng 9 năm 2021*  
*của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi)*

<b>STT</b>	<b>Thành viên Ban chỉ đạo giảm nghèo huyện</b>	<b>Địa bàn phụ trách</b>
01	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện, Trưởng Ban;	Phụ trách chung
02	Trưởng Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội;	Xã Bờ Y
03	Lãnh đạo: Phòng Dân tộc; Hội Nông dân huyện;	Xã Đăk Dục
04	Lãnh đạo: Phòng Nông nghiệp-Phát triển nông thôn;	Thị trấn Plei Kần
05	Lãnh đạo: Phòng Y tế ; Đoàn Thanh niên;	Xã Sa Loong
06	Lãnh đạo: Phòng Tài chính- Kế hoạch; Hội LH Phụ nữ huyện;	Xã Đăk Kan
07	Lãnh đạo: Phòng Văn hóa và Thông tin;	Xã Đăk Xú
08	Lãnh đạo: Phòng Giáo dục và Đào tạo; Ngân hàng CSXH huyện;	Xã Đăk Ang
09	Lãnh đạo: Phòng Kinh tế và Hạ tầng; UBMTTQVN huyện;	Xã Đăk Nông